| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 392/KH-UBND | *Hưng Yên, ngày 22 tháng 10 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Tạo cơ chế phối hợp chặt chẽ, thống nhất, liên thông giữa các ngành: Tư pháp, Công an, Nội vụ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, phường *(UBND cấp xã)* trên địa bàn tỉnh; khắc phục triệt để tình trạng xử lý riêng lẻ, kéo dài thời gian giải quyết đối với từng trường hợp.

b) Từng bước giải quyết cơ bản, dứt điểm tình trạng không có giấy tờ hộ tịch, giấy tờ tùy thân, chưa xác định được quốc tịch, chưa đăng ký cư trú; tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhóm nhân khẩu đặc biệt được tiếp cận, thực hiện đầy đủ các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, an sinh xã hội và các dịch vụ công thiết yếu theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, nhất là trẻ em và các nhóm yếu thế.

c) Chuẩn hóa, đồng bộ và cập nhật đầy đủ thông tin nhân thân, quốc tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành có liên quan trên địa bàn tỉnh.

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dân cư, cư trú, quốc tịch, an ninh trật tự, phục vụ mục tiêu chuyển đổi số quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên.

### 2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả giữa Sở Tư pháp, Công an tỉnh, các sở, ngành có liên quan và UBND cấp xã trong suốt quá trình tổ chức thực hiện.

b) Ưu tiên giải quyết kịp thời đối với trẻ em, người chưa thành niên, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa và các trường hợp có nhu

cầu cấp thiết về giấy tờ để tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội và các dịch vụ công thiết yếu; kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em, chính sách an sinh xã hội với yêu cầu quản lý nhà nước về dân cư, quốc tịch, cư trú và giữ vững an ninh, trật tự tại cơ sở.

c) Việc giải quyết phải căn cứ đúng quy định của pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước và các quy định pháp luật liên quan; thực hiện giải quyết theo từng trường hợp trên cơ sở Bộ tiêu chí phân loại các nhóm nhân khẩu đặc biệt, tuyệt đối không để xảy ra tiêu cực và không hợp thức hóa việc cấp giấy tờ không đúng quy định.

d) Đối với trường hợp không có giấy tờ gốc, không xác định được đầy đủ nguồn gốc, nhân thân hoặc quan hệ gia đình, phải thực hiện cơ chế xác minh, đánh giá và sử dụng tài liệu thay thế chặt chẽ, thống nhất. Chủ động nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý đối với những trường hợp phức tạp, chưa đủ cơ sở pháp lý, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

đ) Xác định lộ trình cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành và kết quả đầu ra đối với từng nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

**II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Rà soát, chuẩn hóa hồ sơ điện tử và áp dụng Bộ tiêu chí phân loại các nhóm nhân khẩu đặc biệt**

**a) Rà soát, chuẩn hóa hồ sơ điện tử:** Phối hợp với Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội *(Bộ Công an)* tiếp tục rà soát, chuẩn hóa và cập nhật hồ sơ điện tử đối với các trường hợp nhân khẩu đặc biệt đã được lập danh sách trên địa bàn tỉnh; bảo đảm mỗi trường hợp có hồ sơ điện tử thống nhất, thể hiện đầy đủ thông tin về nhân thân, nơi ở hiện tại, quá trình cư trú, quan hệ gia đình, giấy tờ đã có, giấy tờ còn thiếu, tình trạng hộ tịch, quốc tịch và kết quả xác minh.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Sở Tư pháp, UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ điện tử các trường hợp nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn tỉnh được chuẩn hóa, cập nhật.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11 năm 2026.

**b) Áp dụng Bộ tiêu chí phân loại:** Triển khai áp dụng thống nhất Bộ tiêu chí phân loại các nhóm nhân khẩu đặc biệt ngay sau khi Bộ Tư pháp ban hành (tháng 12 năm 2026); tổ chức phân nhóm đối tượng chính xác để áp dụng quy trình giải quyết hồ sơ phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan và UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Công văn triển khai/hướng dẫn áp dụng tiêu chí.

- Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ tháng 12 năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

**2. Tham gia rà soát, đề xuất hoàn thiện pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú**

Thực hiện rà soát các khó khăn, vướng mắc trong việc giải quyết giấy tờ hộ tịch, đăng ký cư trú cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn tỉnh; tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Hộ tịch số 03/2026, đề xuất phương án hoàn thiện pháp luật về quốc tịch và sửa đổi toàn diện Luật Cư trú năm 2020 theo yêu cầu của Bộ Tư pháp và Bộ Công an.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp *(lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch)*, Công an tỉnh *(lĩnh vực cư trú)*.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành và UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát hoặc các văn bản tham gia ý kiến vào dự thảo Luật, Nghị định, Thông tư.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành theo tiến độ yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương.

**3. Hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt, ưu tiên trẻ em và các nhóm yếu thế**

Tiếp nhận, triển khai kịp thời văn bản hướng dẫn giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch của Bộ Tư pháp đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt *(dự kiến ban hành trong Quý II năm 2027);* chỉ đạo UBND cấp xã thụ lý, giải quyết dứt điểm hồ sơ đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, nhận cha mẹ con và các việc hộ tịch khác cho công dân. Ưu tiên giải quyết ngay đối với trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em chưa xác định được quốc tịch, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa có nhu cầu cấp thiết về giấy tờ hộ tịch để tiếp cận giáo dục, y tế và bảo trợ xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ UBND cấp xã trực tiếp tổ chức thực hiện.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

- Kết quả/sản phẩm đầu ra: 100% các trường hợp nhân khẩu đặc biệt đủ điều kiện được cấp giấy tờ hộ tịch hợp pháp; danh sách các trường hợp vướng mắc được tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền hướng dẫn xử lý.

- Thời gian thực hiện: Triển khai từ Quý II năm 2027 và các năm tiếp theo.

**4. Tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ và nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi**

Tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ về các quy định pháp luật, văn bản hướng dẫn giải quyết về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước đối với các nhóm nhân khẩu đặc biệt cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch, lực lượng Công an cấp xã. Thường xuyên hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở qua đường dây nóng và văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh theo thẩm quyền.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Các lớp tập huấn, tài liệu giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm và thực hiện thường xuyên.

**5. Giải quyết đăng ký cư trú và quản lý đối với trường hợp chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân**

a) Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp chặt chẽ với công chức làm công tác hộ tịch và UBND cấp xã tiến hành rà soát, xác minh toàn diện thông tin về nhân thân, nơi ở hiện tại, quá trình cư trú, nơi sinh, quê quán, quan hệ gia đình, quá trình di chuyển, giấy tờ đã được cấp và các thông tin liên quan khác đối với từng trường hợp cụ thể trên địa bàn.

b) Thực hiện phương án thiết lập mã quản lý tạm thời đối với các trường hợp chưa đủ căn cứ xác lập số định danh cá nhân theo hướng dẫn của Bộ Công an, phục vụ công tác quản lý nhà nước, phòng ngừa trùng lặp và bảo đảm quyền riêng tư, bảo vệ dữ liệu cá nhân *(hoàn thành trong Quý I năm 2027)*.

c) Đối với người di cư tự do, người không có nơi cư trú ổn định, người lang thang, cơ nhỡ: Tổ chức xác minh tại cộng đồng, kết hợp với chính quyền cơ sở *(UBND cấp xã)* và Cơ sở trợ giúp xã hội để xác định nơi cư trú thực tế và có phương án quản lý phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Y tế, UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm đầu ra: Hồ sơ, kết quả xác minh nhân thân, cư trú; danh sách quản lý sử dụng mã tạm thời.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 11 năm 2026 và các năm tiếp theo.

**6. Cấp thẻ Căn cước và Giấy chứng nhận căn cước**

a) Chỉ đạo Công an cấp xã thu thập, cập nhật thông tin; tổ chức thu nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận căn cước đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đang sinh sống ổn định trên địa bàn tỉnh khi đủ điều kiện theo quy định; kịp thời cấp thẻ căn cước cho các trường hợp đủ điều kiện sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký khai sinh.

b) Tổ chức thu thập, cập nhật dữ liệu sinh trắc học (*vân tay, mống mắt, ảnh khuôn mặt)* cho các trường hợp đủ điều kiện theo đúng trình tự, thẩm quyền; bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

c) Đối với trường hợp đã đăng ký thường trú, được cấp CMND/CCCD hoặc giấy tờ dành cho công dân Việt Nam nhưng chưa đủ căn cứ xác định quốc tịch Việt Nam: Thực hiện khoanh vùng, đánh dấu trạng thái hồ sơ; trong thời gian chưa có kết luận, tạm dừng cấp mới giấy tờ chứng minh quốc tịch hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh; phối hợp đề xuất phương án xử lý phù hợp đối với giấy tờ đã cấp.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ, thông tin về nhân thân, căn cước và sinh trắc học được thu thập, cập nhật theo quy định; Thẻ căn cước, Giấy chứng nhận căn cước được cấp đúng đối tượng; hồ sơ chưa rõ quốc tịch được phân loại, xử lý.

- Thời gian thực hiện: Triển khai từ tháng 11 năm 2026 và các năm tiếp theo.

**7. Xây dựng, hoàn thiện, tích hợp và khai thác dữ liệu về các nhóm nhân khẩu đặc biệt**

a) Phối hợp với Bộ Công an hoàn thiện dữ liệu hồ sơ điện tử đối với các trường hợp nhân khẩu đặc biệt sau khi rà soát trong kho dữ liệu riêng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm thông tin được chuẩn hóa, làm sạch và khai thác hiệu quả *(hoàn thành trong tháng 12/2026)*.

b) Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hồ sơ điện tử đối với các trường hợp nhân khẩu đặc biệt phát sinh mới trên địa bàn tỉnh.

c) Cập nhật đồng bộ kết quả giải quyết hộ tịch, quốc tịch, cư trú và căn cước vào Cơ sở dữ liệu theo quy định; bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, chính xác, an toàn.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ điện tử được hoàn thiện, chuẩn hóa, cập nhật; kết quả giải quyết về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước được cập nhật, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

**8.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký hộ tịch, cư trú, căn cước; phối hợp quản lý chặt chẽ địa bàn dân cư, kịp thời phát hiện và ngăn chặn tình trạng di cư tự do không đăng ký, xuất nhập cảnh trái phép.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành; UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Các buổi tuyên truyền, phổ biến Luật hoặc bằng hình thức phù hợp.

- Thời gian thực hiện: Triển khai từ tháng 11 năm 2026 và các năm tiếp theo.

**9. Công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch**

a) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai các nhiệm vụ tại các xã, phường; tập trung kiểm tra địa bàn có nhiều nhân khẩu đặc biệt, các trường hợp tồn đọng kéo dài, phức tạp; kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã, Công an cấp xã.

- Kết quả/sản phẩm: Văn bản triển khai kiểm tra; Biên bản làm việc hoặc kết luận kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

b) Định kỳ hằng năm tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh: **Các sở, ngành liên quan và UBND cấp xã gửi báo cáo**

**về Sở Tư pháp trước ngày 20 tháng 10 hằng năm**. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo kết quả gửi Bộ Tư pháp để Bộ Tư pháp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày **31** tháng **10** hằng năm *(bắt đầu thực hiện từ năm 2027)*.

c) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết và tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Bộ Công an.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Tháng 11 năm 2031.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND cấp xã có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước của cơ quan, địa phương mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí, nhân lực và các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Tư pháp**

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp chung tình hình thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về hộ tịch, quốc tịch đối với nhóm nhân khẩu đặc biệt; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc để đề xuất giải pháp xử lý;

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tiếp nhận, thụ lý, giải quyết dứt điểm các hồ sơ hộ tịch tồn đọng.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hằng năm gửi Bộ Tư pháp trước ngày **31** tháng **10** hằng năm *(từ năm 2027)* và tham mưu tổng kết Kế hoạch vào tháng 11 năm 2031.

**2. Công an tỉnh**

Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý dân cư, cư trú, căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- Phối hợp với Bộ Công an rà soát, chuẩn hóa hồ sơ điện tử, quản lý cư trú, cập nhật dữ liệu dân cư, thu thập sinh trắc học và cấp thẻ Căn cước, Giấy chứng nhận căn cước cho các đối tượng đủ điều kiện;

- Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp chặt chẽ với cơ quan đăng ký hộ tịch, UBND cấp xã xác minh thông tin nhân thân, quá trình cư trú;

- Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả công tác thuộc lĩnh vực quản lý gửi Sở Tư pháp để tổng hợp tham mưu xây dựng báo cáo.

**3. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Y tế, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao khi có yêu cầu.

**4. Sở Y tế**

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở trợ giúp xã hội thuộc phạm vi quản lý phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh và UBND cấp xã trong việc xác minh, cung cấp thông tin đối với các trường hợp đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở; phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện chính sách bảo hiểm y tế theo quy định.

**5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để tiếp nhận trẻ em thuộc nhóm nhân khẩu đặc biệt vào học tập theo quy định, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền học tập của trẻ em.

**6. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

**7. Bảo Hiểm xã hội tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tư pháp, Công an tỉnh và UBND cấp xã tổ chức tiếp nhận dữ liệu liên thông, kịp thời thực hiện cấp, đổi, cấp lại thẻ Bảo hiểm y tế cho người dân thuộc nhóm nhân khẩu đặc biệt ngay sau khi hoàn thành việc đăng ký khai sinh, đăng ký cư trú hoặc cấp thẻ Căn cước/Giấy chứng nhận căn cước.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu người tham gia BHYT với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; bảo đảm giải quyết nhanh chóng, đầy đủ các chế độ, chính sách BHXH, BHYT cho các đối tượng yếu thế, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật.

**8. UBND các xã, phường**

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với lực lượng Công an cấp xã và trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn tổ chức rà soát, xác minh, hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ các nhóm nhân khẩu đặc biệt;

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, chủ động thành lập và chỉ đạo hoạt động của các Tổ công tác liên ngành lưu động trực tiếp xuống cơ sở, cụm dân cư, cơ sở bảo trợ xã hội hỗ trợ người dân;

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- Các Bộ: Tư pháp, Công an;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC[Hào].

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Lê Huy**